TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2024/HS-ST
Ngày 30/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thắng
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thanh, ông Nguyễn Duy Chấn
- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hương là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên tòa: Bà Niê Đoan Trinh– Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2024/TLST-HS, ngày 15 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh H**, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1992 tại: tỉnh Đồng Nai. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: thôn A, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lái xe. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo. Con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1963; Con bà Trần Thị H2, sinh năm 1968, cùng trú tại thôn A, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Bị cáo có vợ là Bùi Thị T, sinh năm 1991, trú tại thôn A, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không. Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú và T1 hoãn xuất cảnh từ ngày 09/9/2024 cho đến nay – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Đoàn Mộng D, sinh năm 1970, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Chị Bùi Thị T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 10/6/2024, Nguyễn Minh H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, biển kiểm soát 48A - 142.78 (xe mượn của chị Bùi Thị T, sinh năm 1991, là người trú cùng thôn) chở ông Nguyễn Ngọc T2 (sinh năm 1979, trú tại phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai) đi từ thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đi

về xã N, huyện Đ' lấp, tỉnh Đắk Nông. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn km 1848 + 800 đường H thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thì phát hiện có hai xe ô tô (chưa xác định được biển số xe) đi phía trước, Nguyễn Minh H bật xi nhan và điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 48A - 142.78 chuyển sang làn bên trái theo hướng đi để vượt các xe đi cùng chiều phía trước thì phát hiện Đoàn Mộng D (sinh năm 1970, trú tại thôn T, Xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48E1 - 218.72 đi theo hướng huyện Đ đi huyện C, do vượt không đảm bảo an toàn và khoảng cách quá gần nên Nguyễn Minh H không kịp xử lý và để xe ô tô biển kiểm soát 48A - 142.78 tông vào xe mô tô do Đoàn Mộng D điều khiển. Hậu quả ông Đoàn Mộng D bị thương được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện V, xe ô tô biển kiểm soát 48A - 142.78 và xe mô tô biển kiểm soát 48E1 - 218.72 bị hư hỏng.

** Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm ma túy:* Nguyễn Minh H định lượng cồn trong máu là 00 mmol/l, âm tính với ma túy. Đoàn Mộng D định lượng cồn trong máu là 50,8 mmol/l.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường:*

Hiện trường đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là km 1848 + 800 đường H, thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, theo hướng từ huyện Đ đi huyện C thì đây là đoạn đường thẳng, đang xuống dốc. Mặt đường được trải bê tông nhựa rộng 11m, không có vạch kẻ đường, có hai chiều xe chạy, trên đường không có vật cản, tầm nhìn không bị hạn chế.

Quá trình khám nghiệm tổ công tác lấy chiều đường huyện Đ đi huyện C là chiều khám nghiệm, mép đường phải chiều khám nghiệm làm mép đường chuẩn, lấy cột km H8 - 1848 bên trong lề đường trái, cách mép đường chuẩn 11m80 làm mốc cố định.

Trên hiện trường phát hiện phương tiện, dấu vết cụ thể như sau:

- Ký hiệu số (1) là xe ô tô biển kiểm soát 48A - 142.78 đang dừng đỗ nằm trên phần đường bên trái, đầu xe hướng về huyện Đ, đuôi xe hướng về huyện C. T3 trục bánh trước bên trái cách mép đường chuẩn 8m30. T3 trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn 8m30, cách mốc cố định 7m10.

- Ký hiệu số (2) là tổ chức cơ thể (01 ngón tay) nằm trên phần đường bên phải, cách mép đường chuẩn 1m20, cách mốc cố định 41m60, cách trục bánh sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 48A - 142.78 32m50.

- Ký hiệu số (3) là vết cày trượt đứt quãng nằm trên phần đường bên phải, chiều hướng huyện Đ đi huyện C kích thước (23,3 x 0,5)m. Điểm đầu vết cách mép đường chuẩn 3m60, cách mốc chuẩn 42m70, cách trục bánh sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 48A - 142.78 35m50, cách vết (2) 3m; Điểm cuối vết trùng với vị trí gác để chân phía trước bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 48E1 - 218.72 cách mép đường chuẩn 1m60, cách mốc cố định 67m98. Đây là các vết do gác để chân phía trước bên phải, cần đạp phanh, đầu đinh ốc trục bánh trước bên phải, tay lái bên phải của xe mô tô cày trượt trên mặt đường tạo nên.

- Ký hiệu số (4) là xe mô tô biển kiểm soát 48E1 - 218.72 nằm ngả nghiêng sang phải trên phần đường phải, đầu xe hướng về huyện C lệch sang mép đường trái, đuôi xe hướng về huyện Đ lệch sang mép đường phải. T3 trục bánh trước cách mép

đường chuẩn 2m10; Tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn 1m50, cách mốc cố định 67m90, cách trục bánh sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 48A - 142.78 60m80.

- Căn cứ các dấu vết để lại trên hiện trường, phương tiện, xác định: Điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển kiểm soát 48A - 142.78 với xe mô tô biển kiểm soát 48E1 - 218.72 tương ứng trên mặt đường là tại vị trí cách mép đường chuẩn 4m30, cách mốc cố định 40m75, cách trục bánh sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 48A - 142.78 33m50, cách trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 48E1 - 218.72 27m10, cách vết (2) 3m10, cách điểm đầu vết (3) 1m80, được ký hiệu (X) trong sơ đồ hiện trường.

** Kết quả khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông:*

- Xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, biển kiểm soát 48A - 142.78 có các dấu vết sau:

+ Cản trước bên trái có nhiều vết chà trượt rải rác trong khu vực kích thước (58 x 59)cm, chiều hướng từ trước ra sau. Tại vị trí cách mặt đường 23cm, cách tâm trục bánh lốp trước bên trái 43cm có vết cày trượt có chiều hướng từ trước ra sau, kích thước (26 x 8)cm, trên vết này có bám dính nhũ cao su màu đen tương ứng với bọc cao su gác để chân phía trước, bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 48E1 - 218.72.

+ Ốp chắn bánh xe trước bên trái bị biến dạng, đẩy lùi 3cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải, kích thước (71 x 15)cm; trên khu vực này có 01 vết chà trượt, bám dính nhũ cao su màu đen tương ứng đầu bọc tay lái bên trái xe mô tô biển kiểm soát 48E1 - 218.72, kích thước (60 x 3,5)cm, điểm thấp nhất cách mặt đường 97cm. Ốp chắn tại vị trí cách mặt đường 28cm, cách tâm trục bánh lốp trước bên trái 34cm có vết cày trượt, chiều hướng từ trước ra sau trong khu vực kích thước (5 x 7)cm; trên vết này có bám dính chất dịch màu nâu đỏ đã khô nghi là máu.

+ Mặt ngoài mâm bánh lốp trước bên trái có vết cày đứt đoạn kích thước (11 x 1,5)cm, sâu 0,3cm làm lộ phần kim loại bên trong, chiều hướng ngược chiều kim đồng hồ; điểm đầu cách tâm trục bánh lốp 19cm, cách van hơi ngược chiều kim đồng hồ 39cm; điểm cuối cách tâm trục bánh lốp 20cm, cách van hơi ngược chiều kim đồng hồ 40cm.

+ Mặt ngoài cửa trước, cửa sau, ốp hông xe bên trái có nhiều vết chà trượt, mài mòn rải rác, chiều hướng từ trước ra sau, kích thước (238 x 102)cm, điểm thấp nhất cách mặt đường 28cm. Mặt ngoài cửa trước bên trái tại vị trí tiếp giáp ốp chắn bánh xe phía trước bên trái, cách mặt đường 97 cm bị cong vênh, biến dạng, đẩy lùi 2,5cm, chiều hướng từ trước ra sau, kích thước (14 x 5)cm; đây là dấu vết hình thành khi va chạm với tay lái bên trái xe mô tô biển kiểm soát 48E1 - 218.72.

+ Gương chiếu hậu bên trái bị bể vỡ hoàn toàn, rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Bánh lốp sau, bên trái xẹp. Mặt ngoài bánh lốp có vết rách trong khu vực kích thước (3 x 1,5)cm, điểm gần nhất cách tâm trục bánh xe 25cm, cách van hơi theo chiều kim đồng hồ 25cm. Vành mâm bánh lốp tại vị trí cách van hơi 18cm theo chiều kim đồng hồ có vết cày kích thước (1 x 1,5)cm, sâu 0,7cm làm lộ phần kim loại bên trong.

- Xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại ELEGANT, biển kiểm soát 48E1 - 218.72, có các dấu vết sau:

+ Mặt bên phải ốp nhựa đầu xe, đèn xe vết chà trượt, mài mòn, bể vỡ trong khu vực kích thước (23 x 15)cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái.

+ Mặt bên trái dè chắn bùn phía trước có vết chà trượt, mài mòn trong khu vực kích thước (29 x 8)cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái.

+ Phần đầu tay lái bên phải có vết chà trượt, mài mòn làm lộ lõi kim loại bên trong theo chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái, kích thước (4 x 2,5)cm.

+ Phần đầu tay lái bên trái có vết chà trượt, mài mòn theo chiều hướng từ trước ra sau, kích thước (5 x 2,5)cm. Phần bọc cao su tại vị trí cách đầu tay lái 7cm có vết rách kích thước (4,5 x 4)cm làm lộ lõi kim loại bên trong.

+ Mâm bánh trước bị cong vênh, biến dạng, đẩy lùi 8cm tại vị trí cách van hơi theo chiều kim đồng hồ 35cm. Mặt đinh ốc trục bánh trước bên phải có vết chà trượt, mài mòn kích thước (2 x 2,5) làm lộ ánh kim loại.

+ Mặt bên trái cần phanh có vết chà trượt, mài mòn kích thước (3 x 1)cm làm lộ ánh kim loại.

+ Đầu gác để chân phía trước, bên trái có vết chà trượt, mài mòn kích thước (3,5 x 3)cm làm lộ lõi kim loại bên trong.

+ Cần số, gác để chân phía trước, bên phải bị cong gập, đẩy lùi từ trước ra sau, lệch khỏi vị trí ban đầu 26cm. Đầu bọc cao su gác để chân phía trước bị mài mòn, rách bung khỏi vị trí ban đầu.

** Kết quả giám định an toàn kỹ thuật phương tiện:*

Tại Bản kết luận giám định ngày 03/7/2024 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đ kết luận tình trạng an toàn kỹ thuật của xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, biển kiểm soát 48A - 142.78 tại thời điểm giám định ngày 26/6/2024:

- Nội dung không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo quy định:

+ Thông số lốp của 02 lốp xe trục 2 lắp không đúng quy định (quy định lắp lốp có thông số lốp cỡ 225/55R18 nhưng thực tế lắp lốp có thông số cỡ 225/60/R18); lốp của trục 2 bên trái mòn đến dấu chỉ báo độ mòn của nhà sản xuất, bị rách và không còn hơi;

+ Gương chiếu hậu bên trái bị vỡ, gãy rời khỏi vị trí lắp đặt; cản trước bên trái bị trầy, xước, nứt, vỡ; phần thân xe phía trước bên trái và cửa trước bên trái bị móp, cong vênh;

- Ngoài các nội dung không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo quy định nêu trên, các hệ thống, tổng thành khác của xe hoạt động bình thường. Riêng đối với các đèn chiếu sáng, tổ giám định không có cơ sở để kết luận các chỉ tiêu về cường độ sáng và góc lệch của chùm sáng các đèn (không có thiết bị chuyên dụng để kiểm tra).

** Kết quả trưng cầu giám định pháp y:*

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể người sống số 350/KLGĐTTCT-TTPY, ngày 29/8/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận Đoàn Mộng D bị:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định:

+ Cụt 1/3 trên cẳng chân trái, lắp được chân giả, tỷ lệ 51%.

+ Mất hai đốt ngón III (đốt giữa và đốt xa) bàn tay trái, tỷ lệ 04%.

+ Gãy đầu dưới xương quay cẳng tay trái can liền tốt, trục thẳng, không ngắn chi, chức năng cẳng tay tương đối bình thường, tỷ lệ 06%.

+ Gãy mỏm trâm trụ xương cẳng tay trái không ảnh hưởng vận động khớp cổ tay, tỷ lệ 06%.

+ Vỡ xương đậu cổ tay trái, di chứng ảnh hưởng ít đến động tác khớp cổ tay, tỷ lệ 05%.

+ 01 sẹo phần mềm khoang liên sườn 5 đường nách giữa bên trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ 01%.

+ 01 sẹo phần mềm tại mặt trước cổ tay trái, kích thước trung bình, tỷ lệ 02%.

+ 01 sẹo phần mềm tại mu bàn tay trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ 01%.

+ Đứt động mạch trụ cẳng tay trái, khâu nối kết quả tốt không có biểu hiện thiếu máu nuôi dưỡng, tỷ lệ 04%.

+ Đứt gân gấp cổ tay trụ cẳng tay trái đã được khâu nối phục hồi nên không có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

+ Tràn khí màng phổi trải trong Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y không quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

- Kết quả cận lâm sàng: X/quang xương cẳng bản tay trái (chụp ngày 12/8/2024).

- Kết quả:

+ Gãy mỏm trâm trụ trái.

+ Vỡ xương đậu cổ tay trái.

+ Gãy mất đốt giữa, đốt xa ngón III bàn tay trái.

+ Gãy đầu dưới xương quay đã cal xương.

- Kết quả hội chẩn: Trên phim X quang của Bệnh viện V, Bệnh viện C, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Đắk Nông có hình ảnh gãy mỏm trâm trụ xương cẳng tay trái.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y giám định pháp y tâm thần, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Đoàn Mộng D tại thời điểm giám định là: 64% (Sáu mươi bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thôn G.

- Kết luận khác: Không.

** Kết quả định giá tài sản:*

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS, ngày 11/7/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản huyện Đ, tỉnh Đắk Nông kết luận: xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại ELEGANT, biển kiểm soát 48E1 - 218.72 bị thiệt hại 1.120.000 đồng.

- Đối với xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, biển kiểm soát 48A - 142.78 chị Bùi Thị T là chủ sỡ hữu không yêu cầu Nguyễn Minh H bồi thường và có đơn từ chối định giá tài sản, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ không tiến hành yêu cầu định giá tài sản.

Tại Bản cáo trạng số: 103/CT-VKS(ĐM), ngày 14/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi

phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố, bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm đến 03 năm.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị HĐXX: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, biển kiểm soát 48A - 142.78; Giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng TMCP T4 - T5; Giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô ô tô biển kiểm soát 48A - 142.78; xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại: ELEGANT, biển kiểm soát 48E1 - 218.72 cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với giấy phép lái xe hạng A1 số 9079.47B tên Đoàn Mộng D do Bộ N cấp ngày 06/7/1995 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đ để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C tên Nguyễn Minh H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 26/8/2019 được cấp đổi lại ngày 15/8/2024 cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự**:** Bị cáo Nguyễn Minh H đã bồi thường cho bị hại ông Đoàn Mộng D 40.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên Tòa, bị cáo Nguyễn Minh H đã khai nhận: Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 10/6/2024, tại km 1848 + 800 đường H thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Minh H, là người đã có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, biển kiểm soát 48A - 142.78 đi theo hướng huyện C đi huyện Đ, do không đi đúng phần đường quy định, vượt xe ô tô không bảo đảm an toàn, vi phạm khoản 1, Điều 9 và Điều 15 Luật Giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 48E1 - 218.72 do ông Đoàn Mộng D điều khiển đi theo hướng ngược lại. Hậu quả ông Đoàn Mộng D bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 64%; xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại ELEGANT, biển kiểm soát 48E1 - 218.72 bị hư hỏng, thiệt hại 1.120.000 đồng.

Hội đồng xét xử thấy, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân huyện Đ đã truy tố; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Minh H đã phạm tội *"*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"*. theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;"

[3]. Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại sức khỏe, tài sản của người khác, gây tâm lý hoang mang cho người dân khi tham gia thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thừa biết rằng khi vượt trong điều kiện không đảm bảo quy định tại Điều 14 Luật giao thông bộ sẽ gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông khác. Nhưng với ý thức xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, bị cáo điều khiển xe ô tô biển biển kiểm soát 48A - 142.78 chuyển sang làn bên trái theo hướng đi để vượt các xe đi cùng chiều phía trước thì phát hiện Đoàn Mộng D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48E1 - 218.72 đi theo hướng huyện Đ đi huyện C, do vượt không đảm bảo án toàn và khoảng cách quá gần nên xe ô tô do Nguyễn Minh H đã tông vào xe mô tô do Đoàn Mộng D điều khiển làm xe mô tô và người đổ xuống đường. Hậu quả ông Đoàn Mộng D bị thương được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện. Do đó cần phải buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo đã gây ra.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự gì.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng; có nhân thân tốt; nơi cư trú rõ ràng; ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; bị cáo đã nhận thức được sai lầm và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Bên cạnh đó có một phần lỗi của người bị hại do có nồng độ cồn trong cơ thể là 50,8 mmol/l và không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật. Xét thấy bị cáo có

khả năng tự cải tạo ngoài xã hội và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo hưởng chế định án treo, dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương, gia đình cũng đủ để giáo dục bị cáo biết nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật. Đồng thời cũng cho bị cáo thấy được sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5]. Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, biển kiểm soát 48A - 142.78; Giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng TMCP T4 - T5; Giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô ô tô biển kiểm soát 48A - 142.78; xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại: ELEGANT, biển kiểm soát 48E1 - 218.72 cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với giấy phép lái xe hạng A1 số 9079.47B tên Đoàn Mộng D do Bộ N cấp ngày 06/7/1995 và việc nồng độ cồn khi tham gia giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đ để xử phạt vi phạm hành chính.

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C tên Nguyễn Minh H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 26/8/2019 được đổi lại ngày 15/8/2024 cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Minh H đã bồi thường cho Đoàn Mộng D 40.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7]. Những vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với việc bị hại ông Đoàn Mộng D điều khiển xe có nồng độ cồn trong máu là 50,8 mmol/l và không có giấy phép lái xe theo quy định, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển cho Cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

[8]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử xét thấy cần được chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 01 (Một) năm 06 (Sau) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Minh H cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có tránh nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách,

người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp phạm tội mới thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội mới và tổng hợp đối với hình phạt tù của bản án trước theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, biển kiểm soát 48A - 142.78; Giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng TMCP T4 - T5; Giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô ô tô biển kiểm soát 48A - 142.78 cho chị Bùi Thị T; xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại: ELEGANT, biển kiểm soát 48E1 - 218.72 cho ông Đoàn Mộng D là các chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với giấy phép lái xe hạng A1 số 9079.47B tên Đoàn Mộng D do Bộ N cấp ngày 06/7/1995 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đ để xử phạt vi phạm hành chính.

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C, Số 670193002747 tên Nguyễn Minh H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 26/8/2019 cấp đổi lại ngày 15/8/2024 cho bị cáo.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil)

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 591 BLDS 2015 chấp việc bị cáo Nguyễn Minh H đã bồi thường cho bị hại Đoàn Mộng D 40.000.000 đồng *(Bốn mươi triệu đồng)*.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thế Thắng

Nơi nhận:
-TAND tỉnh ĐắkNông;
-Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
-VKS ND huyện ĐắkMil;
-Đội điều tra Công an huyện Đắk Mil;
-Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
-Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
-Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu HS, VP.